

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy trình kiểm tra các chỉ tiêu an toàn thực phẩm đối với  
lô hàng mít tươi xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc**

### GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM KIỂM CHỨNG VÀ DỊCH VỤ CHẤT LƯỢNG

*Căn cứ Quyết định số 1080/QĐ-CCPT-VP ngày 24/4/2025 của Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm nghiệm kiểm chứng và Dịch vụ chất lượng;*

*Căn cứ Quyết định số 3015/QĐ-BNNMT ngày 04/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành “Quy trình kiểm soát an toàn thực phẩm đối với quả sầu riêng tươi xuất khẩu”;*

*Căn cứ Công văn số 1810/CCPT-CL ngày 25/10/2025 của Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường về việc hướng dẫn lấy mẫu, phân tích các chỉ tiêu an toàn thực phẩm đối với quả mít, sầu riêng tươi xuất khẩu;*

*Căn cứ Chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm số 1599/TĐC-HCHQ ngày 08/5/2024 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; Chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm số 283/GCN-BKHCN ngày 15/8/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ; Quyết định số 248/QĐ-CCPT-GSĐG ngày 08/8/2024 và Quyết định số 17/QĐ-CCPT-GSĐG ngày 31/3/2025 của Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường về việc chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước;*

*Xét Tờ trình ngày 19/3/2026 của Trưởng phòng Dịch vụ chất lượng về việc đề nghị sửa đổi thay thế Quyết định số 75/QĐ-KNKC ngày 22/12/2025 của Trung tâm Kiểm nghiệm kiểm chứng và Dịch vụ chất lượng.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình kiểm tra các chỉ tiêu an toàn thực phẩm đối với lô hàng mít tươi xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 02/QĐ-KNKC ngày 21/01/2026 của Trung tâm Kiểm nghiệm kiểm chứng và Dịch vụ chất lượng.

**Điều 3.** Trưởng Phòng Hành chính, Tổng hợp, Trưởng các phòng thuộc Trung tâm và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Cục CCPT (*để b/c*);
- Các PGĐ (*để biết*);
- Lưu VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Văn Tiệp**

## **QUY TRÌNH**

### **Kiểm tra các chỉ tiêu an toàn thực phẩm đối với lô hàng mít tươi xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-KNKC ngày /3/2026 của Trung tâm KNKC và Dịch vụ chất lượng)*

#### **Điều 1. Mục đích**

Nhằm kiểm soát các yếu tố về an toàn thực phẩm (đặc biệt là Cadimi (Cd)) đối với sản phẩm mít tươi trên toàn bộ chuỗi sản xuất từ vùng trồng đến cơ sở đóng gói; đồng thời phục vụ truy xuất nguồn gốc đối với các lô hàng mít tươi có sử dụng dịch vụ kiểm nghiệm tại Trung tâm Kiểm nghiệm kiểm chứng và Dịch vụ chất lượng (Trung tâm RETAQ).

#### **Điều 2. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

Áp dụng đối với hoạt động đánh giá các cơ sở đóng gói, kinh doanh sản phẩm mít tươi xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc có nhu cầu sử dụng dịch vụ của Trung tâm RETAQ.

Đối tượng áp dụng gồm: Trung tâm RETAQ, các cơ sở đóng gói, kinh doanh sản phẩm mít tươi xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc có nhu cầu sử dụng dịch vụ của Trung tâm RETAQ và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

#### **Điều 3. Nguyên tắc thực hiện**

1. Công khai, minh bạch, khách quan.
2. Không can thiệp, không làm sai lệch kết quả chuyên môn.
3. Doanh nghiệp chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp của hồ sơ.
4. Tuân thủ quy định pháp luật và yêu cầu của thị trường nhập khẩu.
5. Trung tâm có quyền từ chối cung cấp dịch vụ khi tổ chức, cá nhân không đáp ứng điều kiện tại quyết định này.

#### **Điều 4. Quy trình thực hiện**

**Quy trình được thực hiện với 02 giai đoạn cụ thể như sau:**

##### **I. GIAI ĐOẠN ĐÁNH GIÁ ĐIỀU KIỆN VÀ KÝ HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ**

###### **Bước 1. Đăng ký và đánh giá điều kiện**

1. Doanh nghiệp gửi hồ sơ đăng ký đánh giá cơ sở đóng gói:
  - Tư cách pháp lý và ngành nghề kinh doanh;
  - Mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói;
  - Điều kiện cơ sở, vệ sinh, truy xuất nguồn gốc;
  - Các điều kiện khác theo quy định.

Cơ sở gửi Hồ sơ đăng ký (bản Word và bản PDF) theo yêu cầu tại BM 01 – Giấy đăng ký đánh giá cơ sở xuất khẩu mít tươi sang thị trường Trung Quốc về địa chỉ thư điện tử: [chungnhan.retaq@mae.gov.vn](mailto:chungnhan.retaq@mae.gov.vn).

Bản chính hồ sơ được gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về Trung tâm RETAQ.

## **2. Trung tâm xem xét hồ sơ và tổ chức đánh giá:**

Xét thấy cần thiết, Trung tâm RETAQ thực hiện khảo sát, đánh giá thực tế tại cơ sở và lập BM 02 – Biên bản đánh giá (thành phần đoàn đánh giá do Lãnh đạo Trung tâm xem xét, quyết định), bao gồm các nội dung chính sau:

- Tư cách pháp lý hợp lệ và ngành nghề kinh doanh phù hợp đối với đơn vị xuất khẩu;

- Mã số vùng trồng;

- Mã số cơ sở đóng gói;

- Các điều kiện liên quan khác (nếu cần).

**Ghi chú:** Căn cứ mức độ hoàn thiện của hồ sơ, uy tín và lịch sử tuân thủ quy định về an toàn thực phẩm của cơ sở, Trung tâm RETAQ có thể xem xét thực hiện đánh giá trực tuyến (online) đối với các cơ sở phù hợp.

## **3. Kết quả:**

1. Đạt yêu cầu → thông báo kết quả;

2. Chưa đạt → yêu cầu hoàn thiện.

### **Bước 2. Ký hợp đồng dịch vụ**

1. Việc thực hiện dịch vụ chỉ được triển khai sau khi hợp đồng có hiệu lực.

2. Hợp đồng là căn cứ để:

○ Đăng ký kiểm tra lô hàng;

○ Lấy mẫu;

○ Thử nghiệm;

○ Trả kết quả.

### **\* Phụ lục kèm theo**

- BM 01 – Giấy đăng ký đánh giá cơ sở xuất khẩu mít tươi sang thị trường Trung Quốc;

- BM 02 – Biên bản đánh giá;

- BM 03 – Dự thảo Hợp đồng.

## **II. GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN KIỂM TRA LÔ HÀNG, LẤY MẪU VÀ TRẢ KẾT QUẢ**

### **Bước 1. Đăng ký kiểm tra lô hàng**

1. Doanh nghiệp đăng ký và cung cấp:

○ Thông tin lô hàng;

○ Mã vùng trồng;

○ Mã cơ sở đóng gói;

○ Thời gian, địa điểm lấy mẫu.

Cơ sở thực hiện đăng ký theo BM 04 – Bảng kê thông tin lô hàng đăng ký dịch vụ trực tiếp hoặc gián tiếp qua email: [nhanmau.retaq@mae.gov.vn](mailto:nhanmau.retaq@mae.gov.vn); thông qua các kênh liên lạc do hai bên thống nhất dùng chung giữa hai bên để triển khai thực hiện, đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

2. Doanh nghiệp chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin.

### **Bước 2. Kiểm tra hồ sơ và thực hiện lấy mẫu**

1. Trung tâm kiểm tra hồ sơ lô hàng.
2. Trường hợp hợp lệ: Tổ chức lấy mẫu.
3. Trường hợp không hợp lệ: Từ chối hoặc yêu cầu bổ sung.
4. Việc lấy mẫu thực hiện theo thủ tục do Trung tâm ban hành.

### **Bước 3. Quy định về lấy mẫu**

1. Địa điểm: Tại cơ sở đóng gói hoặc địa điểm phù hợp do Trung tâm RETAQ chỉ định.
2. Số lượng, phương pháp: Theo thủ tục do Trung tâm ban hành. Lập biên bản lấy mẫu theo BM 05 – Biên bản lấy mẫu.
3. Từ chối lấy mẫu khi:
  - Hồ sơ không phù hợp;
  - Sai thông tin mã vùng trồng/mã đóng gói;
  - Có dấu hiệu vi phạm an toàn thực phẩm và vi phạm khác của pháp luật.

### **Bước 4. Thử nghiệm và trả kết quả**

1. Trung tâm thực hiện thử nghiệm theo thủ tục do Trung tâm ban hành.
2. Thời gian: Theo hợp đồng dịch vụ.
3. Hình thức: Trực tiếp, email, bưu điện hoặc theo thỏa thuận.
4. Điều kiện: Doanh nghiệp hoàn thành nghĩa vụ thanh toán.
5. Công bố kết quả: Theo hợp đồng dịch vụ ký kết giữa 02 bên và yêu cầu của cơ quản lý.

#### **\* Các phụ lục kèm theo**

- BM 04: Bảng kê thông tin lô hàng đăng ký dịch vụ;
- BM 05: Biên bản lấy mẫu;

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

- Viên chức và người lao động Trung tâm, theo chức năng nhiệm vụ phân công có trách nhiệm tổ chức triển khai, giám sát và thực hiện Quy trình này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Các tổ chức, cá nhân đã ký hợp đồng nguyên tắc hoặc hợp đồng sử dụng dịch vụ kiểm nghiệm mứt tươi xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc với Trung

tâm RETAQ có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung quy định tại Quy trình này.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo Lãnh đạo Trung tâm để xem xét, quyết định.

**TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM KIỂM CHỨNG VÀ DVCL./.**

CỤC CHẤT LƯỢNG, CHẾ BIẾN VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG  
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM KIỂM CHỨNG VÀ DỊCH VỤ CHẤT LƯỢNG  
REFERENCE TESTING & AGRIFOOD QUALITY SERVICES CENTER (RETAQ)

---

**ĐĂNG KÝ ĐÁNH GIÁ CƠ SỞ  
XUẤT KHẨU MÍT TƯƠI SANG THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC**

Kính gửi: Trung tâm Kiểm nghiệm kiểm chứng và Dịch vụ chất lượng (RETAQ)

Chúng tôi là: *(tên tổ chức, địa chỉ, số điện thoại liên hệ)* xin đăng ký đánh giá cơ sở xuất khẩu sang Trung Quốc như sau:

- Người đại diện hợp pháp của tổ chức đăng ký *(kèm theo email, số điện thoại)*: .....

- Tên cơ sở đóng gói *(kèm theo địa chỉ, số điện thoại)*: .....

- Mã số cơ sở đóng gói:.....

- Mã số vùng trồng :.....

Chúng tôi xin gửi kèm theo đơn đăng ký này các hồ sơ bao gồm:

1. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh *(của cơ sở xuất khẩu)*;
2. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh *(của cơ sở đóng gói)*;
3. Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP.
4. Hợp đồng gia công đóng gói, thu mua nguyên liệu *(đối với đơn vị đăng ký là công ty làm dịch vụ xuất khẩu, thương mại)*.
5. Thủ tục/quy trình thu mua nguyên liệu của cơ sở *(nếu có)*;
6. Thủ tục truy xuất nguồn gốc của cơ sở *(bắt buộc)*;
7. Sơ đồ bố trí mặt bằng của cơ sở.

Chúng tôi .....xin cam kết thực hiện đúng quy định của Trung tâm.

....., ngày.....tháng ..... năm 20..

**Đại diện đơn vị đăng ký**  
*(ký, đóng dấu)*

CỤC CHẤT LƯỢNG, CHẾ BIẾN  
VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG  
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM KIỂM CHỨNG  
VÀ DỊCH VỤ CHẤT LƯỢNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN ĐÁNH GIÁ**  
**Cơ sở đóng gói mít**

**I. THÔNG TIN CHUNG:**

1. Tên cơ sở đóng gói: .....
2. Địa chỉ cơ sở đóng gói (theo giấy đăng ký kinh doanh): .....
3. Địa chỉ nơi đóng gói: .....
4. Số điện thoại liên hệ: .....
5. Đại diện cơ sở: .....
6. Cán bộ đánh giá: .....

**II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ**

**1. Điều kiện vệ sinh tại cơ sở :**

TT	Nội dung	Phù hợp	Chưa phù hợp	Lý do
1	Địa điểm sản xuất: <i>Không có nguy cơ ô nhiễm các chất độc hại</i>			
2	Bố trí nhà xưởng: <i>Nhà xưởng sản xuất bố trí hợp lý, theo nguyên tắc một chiều, có sự ngăn cách giữa khu bẩn và khu sạch, đảm bảo không bị nhiễm chéo, có nhà vệ sinh riêng biệt.</i>			
3	Vệ sinh dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm: <i>Dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm (sọt/rổ, pallet, xô/thùng,...) luôn được làm sạch trước và sau khi sử dụng cho mỗi lô hàng đóng gói.</i>			
4	Vệ sinh nhà xưởng: <i>Thường xuyên vệ sinh nền nhà xưởng sạch sẽ sau mỗi lô hàng đóng gói; Định kỳ vệ sinh toàn bộ nhà xưởng, thiết bị (quạt gió,...) sau 3-5 ngày làm việc.</i>			

5	An toàn vệ sinh lao động: <i>Người lao động trực tiếp được trang bị bảo hộ lao động (găng tay, khẩu trang,...)</i>			
6	Kiểm soát nguyên liệu đầu vào: <i>Sử dụng nguyên liệu biết rõ nguồn gốc; đảm bảo an toàn thực phẩm đối với quả mít; có hồ sơ ghi chép việc nhập xuất nguyên liệu.</i>			
7	Các thông tin khác: - Công suất đóng gói:.....			

**2. Tư vấn khắc phục các điểm chưa phù hợp (nếu có):**

**2.1 Nội dung khắc phục:**

.....  
.....

**2.2. Thời gian hoàn thành: ...../...../20....**

Biên bản này lập thành 02 (hai) bản, mỗi bên giữ 01 (một) bản.

, ngày tháng năm 20.....

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ**

**CÁN BỘ ĐÁNH GIÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ THỬ NGHIỆM**

Số /HĐ-Retaq

- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005;

- Căn cứ Quyết định số ...../QĐ-KNKC ngày .../.../2025 của Trung tâm Kiểm nghiệm kiểm chứng và Dịch vụ chất lượng ban hành Hướng dẫn đánh giá, lấy mẫu và trả kết quả thử nghiệm mẫu mít tươi xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc;

- Căn cứ nhu cầu sử dụng dịch vụ của Bên A và năng lực, điều kiện cung cấp dịch vụ của Bên B.

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm....., tại Trung tâm Kiểm nghiệm kiểm chứng và Dịch vụ chất lượng; địa chỉ: Km 0 Cao tốc Hà Nội – Hải Phòng, xã Bát Tràng, Tp. Hà Nội, chúng tôi gồm:

**Bên A**

Tên đơn vị:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Mã số thuế:

Số tài khoản:

Ngân hàng:

Đại diện:

Chức vụ: Giám đốc

(Sau đây gọi là Bên A)

**Bên B**

**TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM KIỂM CHỨNG VÀ DỊCH VỤ CHẤT LƯỢNG**

Địa chỉ: Km 0, Cao tốc 5B Hà Nội - Hải Phòng, Xã Bát Tràng, Tp. Hà Nội

Điện thoại: 024.32115275

Mã số thuế: 0110917952

Số tài khoản: 19026175213015

Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam - Hội sở chính

Đại diện: Ông **Phạm Văn Tiệp**

Chức vụ: Giám đốc

(Sau đây gọi là Bên B)

Hai Bên thống nhất ký kết Hợp đồng với các điều khoản sau:

### **Điều 1. Nội dung hợp đồng**

1. Bên A sử dụng dịch vụ lấy mẫu, thử nghiệm và trả kết quả thử nghiệm đối với mẫu mít tươi xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc do Bên B ban hành.

2. Bên B cung cấp dịch vụ lấy mẫu, phân tích và trả kết quả thử nghiệm các chỉ tiêu Cadimi (Cd) đối với nguyên liệu mít tươi theo yêu cầu của Bên A.

### **Điều 2. Địa điểm lấy mẫu**

1. Đối với mẫu phục vụ thử nghiệm lô hàng mít tươi xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, Bên B thực hiện lấy mẫu tại một trong các địa điểm sau:

- Tại cơ sở đóng gói (cơ sở trực tiếp đăng ký đánh giá hoặc cơ sở do Bên A sở hữu hợp pháp);

- Tại Khu công nghiệp Quang Minh – Hà Nội hoặc các địa điểm khác do Bên B chỉ định theo yêu cầu quản lý.

2. Đối với mẫu phục vụ hoạt động giám sát (mẫu nguyên liệu), địa điểm lấy mẫu và giao nhận mẫu thực hiện theo yêu cầu cụ thể của Bên A và phù hợp với quy định chuyên môn.

3. Bên B có quyền từ chối lấy mẫu hoặc tiếp nhận mẫu trong trường hợp thông tin lô hàng, mã vùng trồng, mã cơ sở đóng gói không phù hợp với hồ sơ đã đăng ký hoặc có dấu hiệu vi phạm quy định về an toàn thực phẩm

### **Điều 3. Thời gian và hình thức trả kết quả thử nghiệm**

1. Thời gian trả kết quả thử nghiệm không quá 72 giờ kể từ thời điểm Bên B tiếp nhận mẫu tại phòng thí nghiệm (không bao gồm ngày nghỉ, ngày lễ). Trường hợp phát sinh yếu tố bất khả kháng hoặc yêu cầu kỹ thuật đặc biệt, Bên B thông báo kịp thời cho Bên A.

2. Bên B gửi Phiếu kết quả thử nghiệm cho Bên A bằng một trong các hình thức: nhận trực tiếp tại phòng thí nghiệm, email, bưu điện hoặc Zalo theo yêu cầu của Bên A sau khi Bên A hoàn thành nghĩa vụ thanh toán.

3. Phiếu kết quả thử nghiệm được công bố trên website: [kiemnghiemkiemchung.vn](http://kiemnghiemkiemchung.vn) trong thời hạn 07–10 ngày kể từ ngày trả kết quả, tùy thuộc địa điểm lấy mẫu và theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

#### **Điều 4. Lưu mẫu và xử lý mẫu lưu**

Mẫu lưu được bảo quản tại Bên B trong thời hạn không quá 05 (năm) ngày, kể từ ngày Bên B trả kết quả cho Bên A. Hết thời hạn nêu trên, nếu không có yêu cầu khác bằng văn bản của Bên A, Bên B thực hiện hủy mẫu theo quy trình hủy mẫu do Bên B ban hành và chịu trách nhiệm về việc hủy mẫu theo quy định.

#### **Điều 5. Giá dịch vụ và nguyên tắc áp dụng**

1. Giá dịch vụ áp dụng theo bảng giá dịch vụ hiện hành do Bên B ban hành tại thời điểm Bên A đăng ký dịch vụ.
2. Giá dịch vụ đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT) theo quy định.
3. Trường hợp điều chỉnh giá, Bên B thông báo cho Bên A trước tối thiểu 05 ngày làm việc

#### **Điều 6. Thanh toán**

1. Ngay sau khi nhận Phiếu yêu cầu phân tích của Bên A, Bên B gửi Giấy báo thu phí; Bên A phải thanh toán 100% chi phí trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo.
2. Bên B xuất hóa đơn định kỳ không quá 01 tháng kể từ khi hai bên đối chiếu công nợ và ký xác nhận khối lượng công việc hoàn thành.
3. Bên A phải hoàn tất nghĩa vụ thanh toán trước khi nhận Phiếu kết quả thử nghiệm.
4. Trường hợp Bên A chậm thanh toán, Bên B có quyền tạm ngừng cung cấp dịch vụ đối với các Phiếu gửi mẫu mới và từ chối trả kết quả cũ cho đến khi Bên A hoàn thành nghĩa vụ.
5. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

#### **Điều 7. Trách nhiệm Bên A**

1. Gửi Phiếu đăng ký dịch vụ theo BM 04 – Bảng kê thông tin lô hàng đăng ký dịch vụ kèm theo hợp đồng này Bên B chậm nhất trước 16 giờ 00 của ngày làm việc liền kề trước ngày dự kiến lấy mẫu. Trường hợp Bên A gửi Phiếu đăng ký dịch vụ sau thời hạn quy định nêu trên, Bên B có quyền từ chối hoặc dời lịch lấy mẫu, tùy theo khả năng bố trí nhân sự và điều kiện thực tế của Bên A.
2. Có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, trung thực, chính xác và kịp thời các thông tin, tài liệu, hồ sơ liên quan đến cơ sở sản xuất/đóng gói, mã vùng trồng, lô hàng, địa điểm, thời gian lấy mẫu và các nội dung khác theo yêu cầu của Bên B để phục vụ hoạt động lấy mẫu, thử nghiệm.

Bên A chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, tính chính xác và tính thống nhất của các thông tin, hồ sơ đã cung cấp.

Sau khi Bên B tiếp nhận Phiếu đăng ký dịch vụ, Bên A không được thay đổi các thông tin đã đăng ký, trừ trường hợp có văn bản xác nhận hợp lệ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về nội dung thay đổi và được Bên B chấp thuận.

3. Cam kết không can thiệp, không tác động, không gây áp lực dưới bất kỳ hình thức nào đến hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của Bên B trong toàn bộ quá trình thực hiện Hợp đồng.

4. Sử dụng Phiếu trả kết quả kiểm nghiệm đúng mục đích, đúng lô hàng; không được sử dụng lại (quay vòng), cho mượn hoặc sử dụng cho lô hàng, mục đích khác. Bên A chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật đối với mọi hành vi sử dụng sai mục đích hoặc quay vòng Phiếu trả kết quả kiểm nghiệm.

5. Thông báo ngay các lô hàng bị phía Trung Quốc trả lại.

6. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn chi phí dịch vụ theo quy định tại Hợp đồng.

### **Điều 8. Trách nhiệm Bên B**

1. Thực hiện dịch vụ đúng quy trình chuyên môn, bảo đảm tính độc lập, khách quan, chính xác của kết quả thử nghiệm.

2. Chịu trách nhiệm về tính hợp lệ của Phiếu kết quả thử nghiệm do mình phát hành theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025 và quy định pháp luật.

3. Bảo mật thông tin, kết quả thử nghiệm của Bên A, trừ trường hợp cung cấp theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Thông báo kịp thời cho Bên A các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

### **Điều 9. Cam kết tuân thủ pháp luật về phòng, chống tham nhũng và trách nhiệm của các Bên**

1. Hai Bên cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; bảo đảm trung thực, khách quan, minh bạch trong toàn bộ quá trình làm việc, kể từ thời điểm trao đổi, thỏa thuận, ký kết đến khi hoàn thành nghĩa vụ của các Bên.

2. Trong toàn bộ quá trình làm việc, mỗi Bên có trách nhiệm:

a) Không yêu cầu, không nhận, không đưa tiền, tài sản hoặc bất kỳ lợi ích vật chất, phi vật chất nào nhằm tác động, gây ảnh hưởng đến việc thực hiện quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Bên kia.

b) Không can thiệp, không gây sức ép dưới bất kỳ hình thức nào làm sai lệch tính khách quan, trung thực của kết quả công việc.

c) Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và các nội dung đã thỏa thuận, phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan.

3. Mỗi Bên chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi vi phạm các cam kết quy định tại Điều này; trường hợp gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật và các thỏa thuận có liên quan.

### **Điều 10. Bất khả kháng**

Không Bên nào phải chịu trách nhiệm đối với bên kia về việc không thực hiện hoặc chậm trễ trong việc thực hiện nghĩa vụ bắt buộc nếu việc không thực

hiện hoặc chậm trễ đó là do: dịch bệnh, bạo loạn, hỏa hoạn, lũ lụt, cháy nổ, động đất hoặc thảm họa tự nhiên khác, hành động khủng bố, quy định của địa phương, quy định của chính phủ hoặc các nguyên nhân tương tự nằm ngoài sự kiểm soát của Bên vi phạm, với điều kiện Bên vi phạm phải thông báo kịp thời bằng văn bản về tình trạng bất khả kháng đó và khắc phục hậu quả càng sớm càng tốt. Bên bị vi phạm sẽ có thể chấm dứt thỏa thuận này nếu sự kiện bất khả kháng kéo dài quá 30 (ba mươi) ngày.

### **Điều 11. Hiệu lực hợp đồng**

Hợp đồng có hiệu lực 01 năm kể từ ngày ký và chấm dứt sau khi các Bên hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ.

### **Điều 12. Điều khoản chung**

1. Hợp đồng này có thể bị chấm dứt trước thời hạn trong trường hợp sau đây: Một trong hai bên vi phạm bất cứ điều khoản nào của Hợp đồng này. Bên vi phạm đã nhận được thông báo bằng văn bản từ Bên còn lại (Bên bị vi phạm) về việc vi phạm Hợp đồng nhưng quá ba mươi (30) ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu dừng vi phạm hoặc khắc phục xong hậu quả của vi phạm nhưng Bên vi phạm không chấm dứt hoặc chưa khắc phục xong vi phạm.

2. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh và đầy đủ các điều khoản của Hợp đồng này. Trong quá trình thực hiện hợp đồng có gì phát sinh hay vướng mắc, hai bên cùng nhau bàn bạc để cùng giải quyết.

3. Mọi sửa đổi, bổ sung Hợp đồng này đều phải được hai bên thống nhất bằng văn bản.

4. Hợp đồng được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản, các bản có giá trị pháp lý như nhau.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

**ĐẠI DIỆN BÊN B**

**BM04: Bảng kê thông tin lô hàng đăng ký dịch vụ****BẢNG KÊ THÔNG TIN LÔ HÀNG ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ***Số phiếu* (Trung tâm điền thông tin này) .....

TT	Tên công ty (Tiếng Anh)	Địa chỉ (Tiếng Anh)	Tên mẫu	Mã vùng trồng	Mã đóng gói	Biển số xe	Số Rmooc	Số Container/	Khối lượng lô hàng (kg)	Số lượng bao gói (quả)	Quy cách bao gói(- Loại 1/A: màu đai, số quả; -Loại 2/B: màu đai, số quả; -Loại...)	Ngày đăng ký lấy mẫu (ghi rõ thời gian lấy mẫu lúc ....giờ)	Địa điểm lấy mẫu	Ảnh chụp của mỗi lô hàng	Số điện thoại lái xe	Cơ quan kiểm dịch (trạm kiểm dịch)
1																
2																
...																

**Lưu ý:**

- Tên công ty: Viết bằng tiếng Anh, in hoa; Ví dụ: DAI PHUC XNK BUSINESS COMPANY LIMITED
- Địa chỉ: Viết bằng Tiếng anh; Ví dụ: No 19 Nguyen Thi Nhung, Van Phuc Urban Area, Quarter 5, Hiep Binh Phuoc Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
- Thông tin mã số vùng trồng, mã số đóng gói đối với từng lô hàng do doanh nghiệp tự cung cấp và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật
- Ảnh chụp của mỗi lô hàng: 05-07 hình ảnh/video có thời gian thực của container, xe vận chuyển hàng được đóng gói tại cơ sở đóng gói (đủ điều kiện xác định được thực tế đóng gói tại cơ sở).

**Đại diện đơn vị đăng ký dịch vụ**  
(Ký tên, đóng dấu)

Hà Nội, ngày ..... tháng ..... năm .....

**Cán bộ tiếp nhận**



**BM 05 – Biên bản lấy mẫu**

**CỤC CHẤT LƯỢNG, CHẾ BIẾN  
VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG  
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM KIỂM CHỨNG  
VÀ DỊCH VỤ CHẤT LƯỢNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN LẤY MẪU**

Số: (số container)

1. Tên khách hàng: (tên tiếng Anh)
2. Địa chỉ: (địa chỉ đăng ký bằng tiếng Anh)
3. Số điện thoại:
4. Thông tin lô hàng:
  - Khối lượng tịnh lô hàng thực tế: khoảng .....kg
  - Số lượng kiện hàng trong container:.....kiện/thùng
  - Quy cách bao gói: .....kg/kiện/thùng
5. Thời gian lấy mẫu: ... giờ; ngày (ngày lấy mẫu) .....
6. Thời gian dự kiến xuất hàng (xếp hàng và đóng container): .....giờ; ngày.....
7. Địa điểm lấy mẫu:
8. Chỉ tiêu phân tích: Auramine O ; Cadmium (Cd)
9. Khối lượng mẫu: .....Quả/.....Kiện/thùng (.....kg)
10. Mô tả chi tiết về mẫu:

Stt	Tên mẫu	Mã số vùng trồng	Cơ sở đóng gói	Ký hiệu mẫu (Số container)	Biên số xe	Số Rơ moóc	Số niêm phong

Biên bản được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, Trung tâm RETAQ giữ 01 bản, cơ sở được lấy mẫu giữ 01 bản./.

**Ghi chú:** Thông tin mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói đối với từng lô hàng do doanh nghiệp tự cung cấp và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**Đại diện cơ sở được lấy mẫu**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

**Người lấy mẫu**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Người giám sát**  
(Ký, ghi rõ họ tên)